

108 Trần Hưng Đạo, Cửa Nam, Hà Nội

Tel: 024.39421030

GCNĐKKD số 0100111948

Cấp thay đổi lần 13 ngày 08/01/2024

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc Thành lập VPĐD tại nước ngoài

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 61/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (“VietinBank”);
- Căn cứ các công văn số 892/NHNN – QLGS, số 893/NHNN – QLGS, số 894/NHNN – QLGS ngày 05/02/2026 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) về việc chấp thuận việc VietinBank thành lập các Văn phòng đại diện (VPĐD) ở nước ngoài;
- Căn cứ định hướng mở rộng mô hình kinh doanh tại nước ngoài gắn với phát triển khách hàng FDI của VietinBank.

Hội đồng quản trị (HĐQT) VietinBank kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, phê duyệt việc thành lập VPĐD của VietinBank tại nước ngoài như sau:

I. Tính cấp thiết và lợi ích chiến lược của việc thành lập VPĐD**1. Đón làn sóng đầu tư nước ngoài và tiếp cận khách hàng FDI ngay tại “nguồn”:**

Trong bối cảnh cạnh tranh thu hút vốn đầu tư nước ngoài ngày càng gia tăng, phương thức tiếp cận khách hàng FDI đã chuyển từ trạng thái thụ động sang chủ động hiện diện tại nơi hình thành nhu cầu và quyết định đầu tư. Vì vậy, việc VietinBank thành lập VPĐD tại nước ngoài là cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận khách hàng, bám sát xu hướng dịch chuyển vốn đầu tư và chuỗi cung ứng, đồng thời tăng cường kết nối với doanh nghiệp, định chế tài chính, quỹ đầu tư và các tổ chức xúc tiến đầu tư quốc tế.

2. Lợi ích chiến lược của việc thành lập VPĐD tại nước ngoài

Do VPĐD không thực hiện hoạt động kinh doanh trực tiếp, không huy động vốn, không cấp tín dụng và không thực hiện giao dịch ngân hàng sinh lợi, hiệu quả của mô hình này được đánh giá chủ yếu trên phương diện chiến lược, cụ thể như sau:

- **Tiếp cận sớm khách hàng và dòng vốn đầu tư:** giúp VietinBank tiếp cận doanh nghiệp, tập đoàn, quỹ đầu tư và công ty mẹ của khách hàng ngay từ giai đoạn nghiên cứu, khảo sát và ra quyết định đầu tư.
- **Phát triển hệ sinh thái khách hàng FDI:** mở rộng mạng lưới quan hệ với doanh nghiệp FDI, hiệp hội ngành nghề, tổ chức xúc tiến đầu tư, khu công nghiệp, định chế tài chính và quỹ đầu tư.

- **Chăm sóc khách hàng hiện hữu, nâng cao năng lực cạnh tranh:** duy trì tiếp xúc thường xuyên với công ty mẹ và bộ phận ra quyết định, qua đó củng cố quan hệ và tăng khả năng giữ thị phần khách hàng FDI.
- **Nâng cao hình ảnh, thương hiệu và vị thế đối ngoại:** tăng cường hiện diện của VietinBank tại các trung tâm đầu tư, tài chính quan trọng trong khu vực.
- **Thu thập thông tin thị trường, hỗ trợ quản trị rủi ro:** cập nhật sớm xu hướng đầu tư, biến động ngành nghề, chiến lược mở rộng của tập đoàn mẹ để phục vụ công tác thẩm định, quản trị rủi ro và định hướng kinh doanh.
- **Thúc đẩy hợp tác chiến lược, chuyển đổi số và ESG:** tạo nền tảng mở rộng hợp tác với các đối tác quốc tế trong các lĩnh vực tài chính chuỗi cung ứng, thanh toán xuyên biên giới, tài chính xanh và chuyển đổi số.
- **Hỗ trợ điều hành toàn hệ thống:** VPĐD là đầu mối hỗ trợ Trụ sở chính và các đơn vị kinh doanh trong việc phát triển thị trường, kết nối khách hàng và xúc tiến đầu tư.

II. Tiềm năng thị trường và cơ sở lựa chọn địa điểm

1. Trung Quốc

Trung Quốc là nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, có quy mô doanh nghiệp sản xuất, công nghiệp hỗ trợ, logistics và thương mại xuyên biên giới rất lớn. Dòng vốn từ Trung Quốc vào Việt Nam năm 2023 đạt khoảng **4,5 tỷ USD**, năm 2024 đạt khoảng **4,73 tỷ USD**, năm 2025 đạt khoảng **5,70 tỷ USD**, lũy kế đạt khoảng **37 tỷ USD** cho thấy xu hướng mở rộng đầu tư ngày càng rõ nét. Đây là thị trường đặc biệt quan trọng đối với mục tiêu phát triển khách hàng FDI của VietinBank trong bối cảnh tái cấu trúc chuỗi cung ứng khu vực. Bên cạnh đó, doanh nghiệp Việt Nam tại Trung Quốc ngày càng gia tăng hiện diện trong thương mại và phân phối, cộng đồng kiều bào người Việt lớn đặc biệt tại khu vực Hoa Đông, Hoa Nam và Tây Nam Trung Quốc là nền tảng khách hàng tiềm năng.

2. Singapore

Singapore là trung tâm tài chính, đầu tư và trung chuyển vốn hàng đầu khu vực, tập trung nhiều trụ sở khu vực của các tập đoàn đa quốc gia, quỹ đầu tư và nhà đầu tư tổ chức. Năm 2023, tổng vốn đầu tư trực tiếp từ Singapore vào Việt Nam đạt khoảng **6,9 tỷ USD**, năm 2024 đạt khoảng **10,2 tỷ USD**, năm 2025 đạt khoảng **9,4 tỷ USD** đứng đầu trong các quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam, lũy kế hiện đạt trên **70 tỷ USD**. Đây là thị trường có ý nghĩa chiến lược để VietinBank tiếp cận sớm khách hàng FDI, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ, bất động sản, logistics, năng lượng và hạ tầng.

3. Đài Loan

Đài Loan là một trong những trung tâm sản xuất, điện tử và công nghiệp hỗ trợ lớn của châu Á, có quan hệ đầu tư chặt chẽ với Việt Nam. Vốn đầu tư từ Đài Loan vào Việt Nam năm 2023 đạt khoảng **3 tỷ USD**, năm 2024 đạt khoảng **2,08 tỷ USD**, năm 2025 đạt khoảng **1,72 tỷ USD**, lũy kế đạt khoảng **41,95 tỷ USD**, đứng thứ 4 trong số các nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Các doanh nghiệp Đài Loan hiện diện mạnh trong các lĩnh vực điện tử, bán dẫn, dệt may, da giày, công nghiệp hỗ trợ và đang tiếp tục mở rộng đầu tư tại Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam. Doanh nghiệp Việt Nam đang từng bước mở rộng quy mô trong thương mại và hợp tác sản xuất tại thị trường Đài Loan. Đài Loan cũng có cộng đồng kiều bào và lao động người Việt lớn nhất khu vực, đây sẽ là nguồn khách hàng tiềm năng lớn trong tương lai.

4. Cơ sở lựa chọn địa điểm

- Đối với Trung Quốc, VietinBank đề xuất thành lập 03 VPĐD tại **Thượng Hải, Quảng Châu và Trùng Khánh** do dòng vốn, khách hàng và chuỗi cung ứng phân bố theo 03 vùng kinh tế trọng điểm là **Hoa Đông, Hoa Nam và Tây Nam**. Việc bố trí 03 VPĐD sẽ giúp

VietinBank tăng khả năng tiếp cận khách hàng tại nguồn, bám sát các trung tâm ra quyết định đầu tư và nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư.

- Singapore được lựa chọn do là trung tâm tài chính và nơi tập trung nhiều trụ sở khu vực, quỹ đầu tư và tập đoàn đa quốc gia.
- Đài Bắc là trung tâm kinh tế lớn nhất của Đài Loan, thuận lợi cho việc tiếp cận khách hàng hiện hữu và khách hàng tiềm năng.

III. Phương án thành lập VPĐD

1. Danh sách VPĐD dự kiến thành lập

Căn cứ các phân tích nêu trên, VietinBank dự kiến thành lập 05 VPĐD của VietinBank tại các thị trường tiềm năng, gồm:

- Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - VPĐD tại Thượng Hải đặt tại Thượng Hải, Trung Quốc;
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - VPĐD tại Quảng Châu đặt tại Quảng Châu, Trung Quốc;
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - VPĐD tại Trùng Khánh đặt tại Trùng Khánh, Trung Quốc;
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - VPĐD tại Singapore đặt tại Singapore.
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - VPĐD tại Đài Bắc đặt tại Thành phố Đài Bắc, Đài Loan;

2. Phạm vi hoạt động của các VPĐD

VPĐD dự kiến thực hiện các hoạt động chính sau:

- Nghiên cứu, khảo sát thị trường tài chính - ngân hàng tại nước sở tại;
- Hỗ trợ xúc tiến đầu tư, kết nối thương mại và mở rộng quan hệ với doanh nghiệp, quỹ đầu tư, định chế tài chính và đối tác liên quan;
- Hỗ trợ phát triển khách hàng mới, chăm sóc khách hàng hiện hữu và quảng bá thương hiệu VietinBank;
- Thu thập, phân tích thông tin thị trường, hỗ trợ quản trị rủi ro và xây dựng mạng lưới đối tác;
- **Không thực hiện** huy động vốn, cho vay hoặc giao dịch doanh nghiệp trực tiếp.

3. Đối tượng khách hàng chính

Đối tượng trọng tâm gồm doanh nghiệp tại nước sở tại có quan hệ đầu tư, thương mại với Việt Nam; các định chế tài chính, ngân hàng đối tác, quỹ đầu tư; và doanh nghiệp Việt Nam có nhu cầu mở rộng hoạt động tại các thị trường nêu trên.

4. Thời gian hoạt động

VPĐD dự kiến hoạt động dài hạn, không xác định thời hạn cụ thể và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật của Việt Nam và nước sở tại.

5. Định hướng bố trí nhân sự

Nhân sự tại các VPĐD được bố trí theo hướng tinh gọn, phù hợp với quy mô hoạt động và đặc điểm từng thị trường. Dự kiến số lượng nhân sự gồm: VPĐD tại Thượng Hải, Quảng Châu, Trùng Khánh (07 người), VPĐD tại Singapore (02 người), VPĐD tại Đài Bắc (02 người). Cơ cấu cụ thể và lộ trình bố trí do HĐQT/Tổng Giám đốc VietinBank quyết định theo thẩm quyền.

6. Phương thức kiểm soát và đảm bảo hoạt động tuân thủ pháp luật

Tờ trình về việc Thành lập VPĐD tại nước ngoài



Các VPĐD hoạt động dưới sự quản lý, kiểm soát của VietinBank, tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và quy định nội bộ của Ngân hàng. Trụ sở chính là đầu mối điều hành, quản lý nguồn lực, kiểm soát hoạt động và bảo đảm sự thống nhất trong triển khai.

IV. Tính khả thi và cơ sở pháp lý triển khai

- Về thủ tục xin cấp phép thành lập VPĐD nước ngoài tại Việt Nam:

- Khoản 1 Điều 38 Luật các tổ chức tín dụng 2024 (Luật các TCTD 2024) về Chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, hiện diện thương mại của tổ chức tín dụng quy định “1. Sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản, TCTD được thành lập chi nhánh, VPĐD, đơn vị sự nghiệp ở trong nước; thành lập và chuyển đổi hình thức pháp lý hiện diện thương mại ở nước ngoài, bao gồm chi nhánh, VPĐD và các hình thức hiện diện thương mại khác ở nước ngoài”. Theo đó, trên cơ sở đề nghị của VietinBank, NHNN đã có các văn bản số 892/NHNN – QLGS, số 893/NHNN – QLGS, số 894/NHNN – QLGS ngày 05/02/2026 chấp thuận chủ trương cho phép VietinBank thành lập 05 VPĐD tại nước ngoài (tại Thượng Hải, Quảng Châu, Trùng Khánh, Singapore, Đài Bắc).
- Điểm o, khoản 3, Điều 67 Luật các TCTD 2024 và khoản 15 Điều 27 Điều lệ VietinBank quy định: Quyết định thành lập hoặc chuyển đổi các hình thức pháp lý hiện diện thương mại ở nước ngoài, công ty con của VietinBank thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Theo đó, VietinBank cần được ĐHĐCĐ phê duyệt quyết định thành lập VPĐD tại nước ngoài.

- Về thủ tục xin giấy phép thành lập tại nước ngoài:

Qua rà soát các điều kiện theo quy định pháp luật nước sở tại, VietinBank cơ bản đáp ứng đầy đủ điều kiện của cơ quan quản lý. Chi tiết quy trình thành lập VPĐD tại các quốc gia tại phụ lục 01 đính kèm.

V. Đề xuất

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, HĐQT VietinBank kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt:

1. Thành lập 05 Văn phòng đại diện của VietinBank tại nước ngoài, cụ thể:

1.1. Văn phòng đại diện VietinBank tại Trung Quốc (03 văn phòng)

- **Tại thành phố Thượng Hải:**

- + Tên gọi đầy đủ (bằng tiếng Việt): Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Văn phòng đại diện tại Thượng Hải.
- + Tên gọi đầy đủ (bằng tiếng Anh): Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Shanghai Representative Office.
- + Tên viết tắt: Văn phòng đại diện VietinBank tại Thượng Hải
- + Địa điểm đặt trụ sở: Thành phố Thượng Hải, Trung Quốc

- **Tại thành phố Quảng Châu:**

- + Tên gọi đầy đủ (bằng tiếng Việt): Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Văn phòng đại diện tại Quảng Châu.
- + Tên gọi đầy đủ (bằng tiếng Anh): Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Guangzhou Representative Office.
- + Tên viết tắt: Văn phòng đại diện VietinBank tại Quảng Châu
- + Địa điểm đặt trụ sở: Thành phố Quảng Châu, Trung Quốc



- **Tại thành phố Trùng Khánh:**

- + Tên gọi đầy đủ (bằng tiếng Việt): Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Văn phòng đại diện tại Trùng Khánh.
- + Tên gọi đầy đủ (bằng tiếng Anh): Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Chongqing Representative Office.
- + Tên viết tắt: Văn phòng đại diện VietinBank tại Trùng Khánh
- + Địa điểm đặt trụ sở: Thành phố Trùng Khánh, Trung Quốc

1.2. Văn phòng đại diện VietinBank tại Singapore (01 văn phòng):

- + Tên gọi đầy đủ (bằng tiếng Việt): Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Văn phòng đại diện tại Singapore.
- + Tên gọi đầy đủ (bằng tiếng Anh): Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Singapore Representative Office.
- + Tên viết tắt: Văn phòng đại diện VietinBank tại Singapore
- + Địa điểm đặt trụ sở: Singapore

1.3. Văn phòng đại diện VietinBank tại Đài Loan (01 văn phòng):

- + Tên gọi đầy đủ (bằng tiếng Việt): Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Văn phòng đại diện tại Đài Bắc.
- + Tên gọi đầy đủ (bằng tiếng Anh): Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Taipei Representative Office.
- + Tên viết tắt: Văn phòng đại diện VietinBank tại Đài Bắc
- + Địa điểm đặt trụ sở: Thành phố Đài Bắc, Đài Loan

2. Ủy quyền và giao cho HĐQT VietinBank tổ chức triển khai các thủ tục, quyết định các nội dung có liên quan để thành lập các Văn phòng đại diện nêu trên theo đúng quy định pháp luật Việt Nam và các nước Sở tại.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Minh Bình

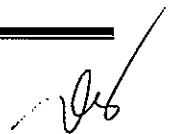
Phụ lục 01: Quy trình thành lập VPĐD tại nước ngoài

1. Trung Quốc

Tiêu chí	Trung Quốc
Cơ quan quản lý	Tổng cục quản lý và giám sát Tài chính (NFRA): xin giấy phép Cục Quản lý Thị trường Nhà nước (SAMR): đăng ký doanh nghiệp
Luật quy định	Điều 22 Luật quản lý và giám sát Ngân hàng
Phạm vi công việc	VPĐD của ngân hàng nước ngoài có thể thực hiện các hoạt động phi kinh doanh như liên lạc, nghiên cứu thị trường và tư vấn liên quan đến nghiệp vụ của ngân hàng nước ngoài mà họ đại diện. VPĐD không được thực hiện các hoạt động tạo ra lợi nhuận.
Hồ sơ chính	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký. - Thông tin cơ bản về ngân hàng: Điều lệ, BCTC, Mô hình tổ chức, thông tin cổ đông. - Báo cáo khả thi/ Kế hoạch hoạt động. - Phê duyệt của VietinBank về việc thành lập VPĐD. - Phê duyệt của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về việc thành lập VPĐD. - Sơ yếu lý lịch và phê duyệt của Trưởng VPĐD. - Các tài liệu khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý.
Điều kiện và mức độ đáp ứng	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động kinh doanh có lãi, có uy tín, không có lịch sử vi phạm pháp luật (<i>Đáp ứng</i>) - Có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài chính ngân hàng quốc tế (<i>Đáp ứng</i>) - Có quy chế hiệu quả trong hoạt động phòng chống rửa tiền - Đáp ứng - Chưa thành lập tổ chức kinh doanh (NH con, chi nhánh hoặc NH liên doanh) (<i>Đáp ứng</i>) - Được NHNN Việt Nam giám sát chặt chẽ, và cho phép thành lập VPĐD (<i>Đã được cấp phép</i>)
Phương thức đánh giá	Đánh giá, khảo sát, xem xét bằng văn bản, kiểm tra tại chỗ, và tổ chức phiên điều trần.
Thời gian xử lý	6 - 9 tháng

2. Singapore:

Tiêu chí	Singapore
Cơ quan quản lý	Cơ quan tiền tệ Singapore (MAS)
Luật quy định	13A Luật Ngân hàng Singapore
Phạm vi công việc	VPĐD của ngân hàng nước ngoài có thể thực hiện các hoạt động phi kinh doanh như liên lạc, nghiên cứu thị trường và tư vấn liên quan đến nghiệp vụ của ngân hàng nước ngoài mà họ đại diện. VPĐD không được thực hiện các hoạt động tạo ra lợi nhuận.
Hồ sơ chính	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký. - Thông tin cơ bản về ngân hàng: Điều lệ, BCTC, Mô hình tổ chức, thông tin cổ đông. - Báo cáo khả thi



Tiêu chí	Singapore
	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt của VietinBank về việc thành lập VPĐD - Sơ yếu lý lịch và phê duyệt của Trường VPĐD. - Các tài liệu khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý.
Điều kiện và mức độ đáp ứng	<ul style="list-style-type: none"> - Được NHNN Việt Nam cho phép thành lập VPĐD (<i>Đã được cấp phép</i>) - Điều kiện khác: Xem xét từng trường hợp cụ thể. - Trường VPĐD được MAS chấp thuận trên cơ sở đáp ứng các quy định về chuyên môn, đạo đức.
Phương thức đánh giá	Đánh giá, khảo sát, xem xét bằng văn bản, kiểm tra tại chỗ, và tổ chức phiên điều trần
Thời gian xử lý	8-12 tháng

3. Đài Loan

Tiêu chí	Đài Loan
Cơ quan quản lý	Ủy ban Giám sát Tài chính Đài Loan (FSC): xin giấy phép Bộ Kinh tế Đài Loan (MOEA): đăng ký doanh nghiệp
Luật quy định	Điều 23 Quy định về việc thành lập và quản lý chi nhánh và VPĐD của ngân hàng nước ngoài
Phạm vi công việc	VPĐD của ngân hàng nước ngoài có thể thực hiện các hoạt động phi kinh doanh như liên lạc, nghiên cứu thị trường và tư vấn liên quan đến nghiệp vụ của ngân hàng nước ngoài mà họ đại diện. VPĐD không được thực hiện các hoạt động tạo ra lợi nhuận.
Hồ sơ chính	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký. - Thông tin cơ bản về ngân hàng: Điều lệ, BCTC, Mô hình tổ chức, thông tin cổ đông. - Báo cáo khả thi/ Kế hoạch hoạt động. - Phê duyệt của VietinBank về việc thành lập VPĐD. - Sơ yếu lý lịch và phê duyệt của Trường VPĐD. - Các tài liệu khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý.
Điều kiện và mức độ đáp ứng	<ul style="list-style-type: none"> - Không vi phạm nghiêm trọng các quy định trong ba năm gần đây (<i>Đáp ứng</i>) - Nằm trong top 1.000 về tài sản trong BXH toàn cầu; hoặc tổng giao dịch với các NH và DN tại Đài Loan trong ba năm gần nhất đạt trên 300 triệu USD (<i>Đáp ứng</i>) - Có uy tín tín dụng tốt và tình hình tài chính lành mạnh (<i>Đáp ứng</i>) - Được NHNN Việt Nam cho phép thành lập VPĐD (<i>Đã được cấp phép</i>)
Phương thức đánh giá	Đánh giá, khảo sát, xem xét bằng văn bản, kiểm tra tại chỗ, và tổ chức phiên điều trần.
Thời gian xử lý	6 - 9 tháng